I. Mång hai chiềua. Định nghĩa:

Trong ngôn ngữ C, mảng 2 chiều là kiểu mảng chứa các mảng khác bên trong nó. Phần tử của mảng 2 chiều **không được lưu giữ trực tiếp trong mảng 2 chiều**, mà được **lưu giữ thông qua các mảng 1 chiều** bên trong mảng 2 chiều đó. Do cấu tạo mảng như vậy nên chúng ta mới gọi các mảng trong mảng như thế này là mảng 2 chiều.

```
b. Khai báo mảng một chiều.
            type name[row size][column size];
VD: int a[5][8];
row size: Khai báo số hàng của mảng 2 chiều.
column size: Khai báo số cột của mảng 2 chiều.
type: kiểu dữ liệu của mảng, việc này chỉ định kiểu dữ liệu của các phần
tử trong mảng; là số nguyên, số thực, ký tự hay là kiểu dữ liệu nào đó.
Name: tên mảng do người lập trình đặt.
c. Khởi tạo mảng.
  type name[row size][column size] = {{elements}, {elements}, ...};
Ví dụ 1: int a[3][4] = {\{88, 5, -8, 12\}, \{4,1,9,24\}, \{21,-7,-8,24\}\};
Ví dụ 2:
         int a[8][4];
         a[0][4] = 12;
         a[5][1] = -24;
```

d. Các thao tác với mảng hai chiều

```
3 int main(){
4    int a[3][4] = {{88, 5, -8, 12},{4,1,9,24},{21,-7,-8,24}};
5
6    for(int i=0;i<3;++i){
7        for(int j=0;j<4;++j){
8            printf("%d ",a[i][j]);
9            printf("\n");
11        }
12    }</pre>
```

```
1. Nhập, xuất mảng 2 chiều
     a. Viết trong hàm main
¡int main(){
      int a[100][100],n,m;
      scanf("%d%d",&n,&m);
      for(int i=0;i<n;++i){</pre>
           for(int j=0;j<m;++j){</pre>
                scanf("%d",&a[i][j]);
           printf("\n");
```

```
for(int i=0;i<n;++i){
    for(int j=0;j<m;++j){
        printf("%d ",a[i][j]);
    }
    printf("\n");
}</pre>
```

b. Viết hàm rời

```
3 void nhap(int a[][100],int n, int m){
4 for(int i=0;i<n;++i){
5 for(int j=0;j<m;++j){
6 scanf("%d",&a[i][j]);
7 }
8 printf("\n");
9 }
10 }</pre>
```

```
11
12 void xuat(int a[][100],int n, int m){
13 for(int i=0;i<n;++i){
    for(int j=0;j<m;++j){
        printf("%d ",a[i][j]);
    }
17    printf("\n");
18 }
19 }</pre>
```

```
int main(){
   int a[100][100],n,m;
   scanf("%d%d",&n,&m);

nhap(a,n,m);
   xuat(a,n,m);
}
```

```
43
44 ☐ int snt(int n){
         for(int i=2;i<=sqrt(n);++i){</pre>
45 🗏
             if(!(n%i)) return 0;
46
47
48
         return n>1;
49
50
51 poid check(int a[][100],int n, int m){
52
         int s=0;
         for(int i=0;i<n;++i){
53 E
              for(int j=0;j<m;++j){</pre>
54 🖹
55
                  if(snt(a[i][j]))
                      printf("%d ",a[i][j]);
56
57
58
```

e. Các bài tập làm quen với mảng

1. In ra các phần tử là số nguyên tố trong mảng

```
35 void nhap(int a[][100],int n, int m){
36 for(int i=0;i<n;++i){
37 for(int j=0;j<m;++j){
38 scanf("%d",&a[i][j]);
39 }
40 printf("\n");
41 }
42 }
```

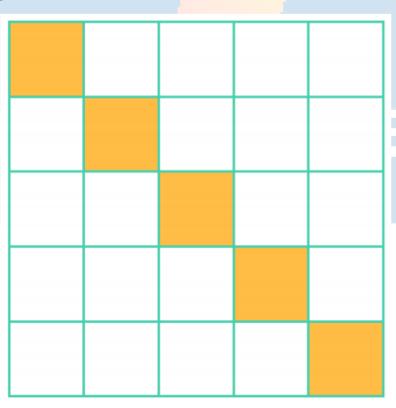
```
60
61 int main(){
62
63
63
64
65
66
66
67
68
69
69
60
61 int main(){
60
60
61 int main(){
60
61 int a[100][100],n,m;
60
61
62
63
64
65
66
67
66
67
67
```

2. 15_18-Chuyển 2 cột.

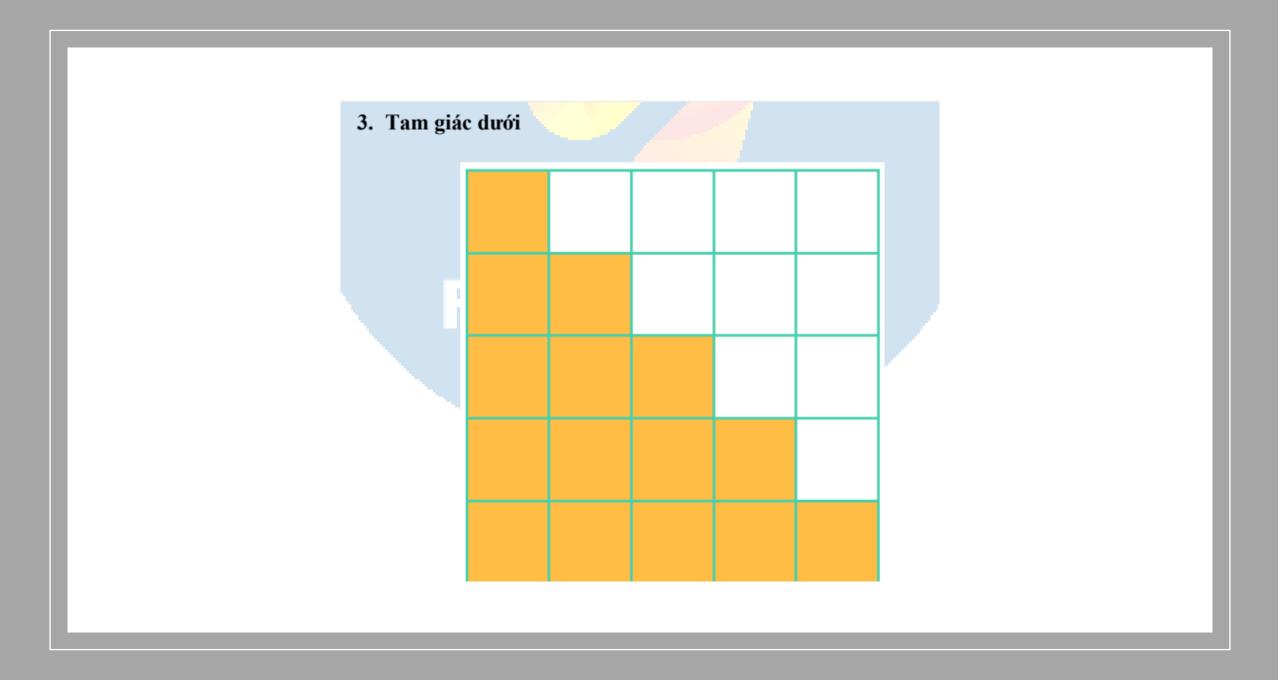
```
1 #include <stdio.h>
 3 pint main(){
        int n,m;
        scanf("%d%d",&n,&m);
        int a[n][m];
        for(int i=0;i<n;++i)</pre>
            for(int j=0;j<m;++j) scanf("%d",&a[i][j]);</pre>
        int x,y,t;
10
        scanf("%d%d",&x,&y);
11
12 申
        for(int i=0;i<n;++i){</pre>
13申
            for(int j=0;j<m;++j){</pre>
14
                 if(j==x-1) printf("%d ",a[i][y-1]);
15
                 else if(j==y-1) printf("%d ",a[i][x-1]);
                 else printf("%d ",a[i][j]);
16
17
            printf("\n");
18
19
20 1
```



1. Đường chéo chính



2. Đường chéo phụ



4. Tam giác trên

5. Một vài bài tập:

- 15_08-Tìm tổng <mark>các phầ</mark>n tử <mark>là số ngu</mark>yên tố thuộc đường chéo chính và đường chéo phụ

```
5 p int nt(int n){
        if(n<2) return 0;
        for(int i=2;i<=sqrt(n);++i)</pre>
            if(n%i==0) return 0;
        return 1;
10 L }
11
12 pint main(){
13
        int n;
        scanf("%d",&n);
14
15
        int a[n][n];
16 🗦
        for(int i=0;i<n;++i){</pre>
            for(int j=0;j<n;++j) scanf("%d",&a[i][j]);</pre>
17
18
19
20
        int t=0;
21 🖨
        for(int i=0;i<n;++i){</pre>
22
            if(nt(a[i][i])) t+=a[i][i];
23
            if(nt(a[i][n-i-1])&&i!=n-i-1) t+=a[i][n-i-1];
24
25
        printf("%d",t);
```

- 13_01 - Tổng các phần tử là số nguyên tố thuộc tam giác dưới

```
5 int nt(int n){
6
7    if(n<2) return 0;
7    for(int i=2;i<=sqrt(n);++i)
8
9    if(n%i==0) return 0;
return 1;
10
}</pre>
```

```
5 pint nt(int n){
         if(n<2) return 0;</pre>
        for(int i=2;i<=sqrt(n);++i)</pre>
8
9
10 }
             if(n%i==0) return 0;
        return 1;
11
l2 pint main(){
13
         int n;
14
        scanf("%d",&n);
         int a[n][n];
16∮
         for(int i=0;i<n;++i){</pre>
17
             for(int j=0;j<n;++j) scanf("%d",&a[i][j]);</pre>
18
19
20
         int t=0;
21 🛊
        for(int i=0;i<n;++i){</pre>
22 🖨
             for(int j=0;j<=i;++j){</pre>
23
24
                  if(nt(a[i][j])) t+=a[i][j];
25
26
         printf("%d",t);
```